

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2142/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 01 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép đổi tên Câu lạc bộ UNESCO tỉnh Phú Thọ thành Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ, phê duyệt bản Điều lệ, công nhận Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ "Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội"; Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15/01/2004 của Bộ Nội vụ "Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội";

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Câu lạc bộ UNESCO tỉnh Phú Thọ đổi tên thành Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Phê duyệt bản Điều lệ, công nhận Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ, do Đại hội nhiệm kỳ Hội lần thứ I (2008 - 2013) thông qua.

(Có bản Điều lệ, danh sách Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội kèm theo).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Hải (Đã ký)

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH HỘI UNESCO TỈNH PHÚ THỌ
LẦN THỨ NHẤT NHIỆM KỲ 2008 - 2013**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 8 năm 2008 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

TT	Họ và tên	Chức vụ trong Hội
1	Lê Minh Điện	UVBCH, Chủ tịch Hội
2	Hoàng Đạo Lý	UVBCH, Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Thị Mai	UVBCH, Phó Chủ tịch
4	Lê Thị Lục	Ủy viên Ban chấp hành Hội
5	Đào Văn Thành	Ủy viên Ban chấp hành Hội
6	Đỗ Ngọc Xuân	Ủy viên Ban chấp hành Hội
7	Đặng Đình Thuận	Ủy viên Ban chấp hành Hội
8	Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên Ban chấp hành Hội
9	Hồ Quang Trung	Ủy viên Ban chấp hành Hội
10	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban chấp hành Hội
11	Mai Danh Hiếu	Ủy viên Ban chấp hành Hội
12	Hồ Văn Khoa	Ủy viên Ban chấp hành Hội
13	Nguyễn Thị Tuyết	Ủy viên Ban chấp hành Hội
14	Nguyễn Văn Phó	Ủy viên Ban chấp hành Hội
15	Nguyễn Thiện Thắng	Ủy viên Ban chấp hành Hội

(Án định danh sách có 15 người).

ĐIỀU LỆ HỘI UNESCO TỈNH PHÚ THỌ

*(Ban hành theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 8 năm 2008 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

LỜI NÓI ĐẦU

Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của Liên hợp quốc (gọi tắt là UNESCO), được thành lập ngày 4 tháng 11 năm 1946, là tổ chức chuyên môn Liên Chính phủ thuộc hệ thống Liên hợp quốc. Các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của UNESCO là giáo dục, văn hóa, khoa học tự nhiên - công nghệ, khoa học xã hội - nhân văn và thông tin truyền thông.

Mục tiêu cơ bản của UNESCO là thông qua việc thắt chặt sự hợp tác giữa các quốc gia trên các lĩnh vực hoạt động chuyên môn nhằm "Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, bảo đảm sự tôn trọng của tất cả các nước về công lý, luật pháp, nhân quyền và tự do cơ bản cho tất cả mọi người không phân biệt chủng tộc, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo mà Hiến chương Liên hợp quốc đã công nhận đối với tất cả các dân tộc" (Hiến chương UNESCO). Từ khi ra đời đến nay, UNESCO luôn luôn hoạt động tích cực, có hiệu quả, đóng góp to lớn vào sự nghiệp gìn giữ hòa bình và phát triển chung của nhân loại.

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chính thức tham gia UNESCO từ 1976. Để huy động trí thức và quần chúng Việt Nam tham gia đóng góp vào công tác UNESCO của Chính phủ, ngày 03/8/1993 Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 397/TTg về việc thành lập Hiệp hội CLB UNESCO Việt Nam. Hiệp hội là một tổ chức hoạt động trên phạm vi toàn quốc, là thành viên của Hiệp hội UNESCO thế giới và khu vực.

Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam hoạt động trên cơ sở mạng lưới hội viên và các tổ chức thành viên là các Câu lạc bộ UNESCO, Trung tâm UNESCO và các Hội UNESCO ở các tỉnh và thành phố.

CHƯƠNG I**TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, PHẠM VI VÀ
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG****Điều 1. Tên gọi**

1. Tên gọi: **Hội UNESCO Phú Thọ.**
2. Tên giao dịch tiếng Anh: **Phu Tho Assocation of UNESCO**
Tên viết tắt: **PAU.**

Điều 2. Tính chất

1. Hội UNESCO Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội, tập hợp rộng rãi công dân Việt Nam tự nguyện tham gia đóng góp vào các hoạt động theo mục tiêu, lý tưởng của UNESCO.

2. Hội UNESCO Phú Thọ hoạt động trong khuôn khổ pháp luật của Việt Nam, phối hợp về nội dung chuyên môn với các cơ quan chức năng tại Phú Thọ, hoạt động phù hợp với tiêu chí của tổ chức UNESCO và Điều lệ của Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam.

Điều 3. Tôn chỉ và mục đích

1. Hội UNESCO Phú Thọ ra đời nhằm thúc đẩy việc truyền bá các mục tiêu, các chương trình hoạt động của Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam trong nhân dân.

2. Hội huy động sự đóng góp tự nguyện của quần chúng vào các hoạt động văn hóa, khoa học, giáo dục và thông tin - là những lĩnh vực hoạt động gắn với các chương trình chuyên môn của UNESCO thông qua đó góp phần nâng cao dân trí, phát triển đất nước, tăng cường hữu nghị và hợp tác giữa các dân tộc, các quốc gia, bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới.

Điều 4. Phạm vi hoạt động và mối quan hệ

1. Hội hoạt động trong phạm vi tỉnh Phú Thọ.

2. Hội là tổ chức thành viên của Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với Điều lệ, Quy chế của Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam.

Điều 6. Trụ sở, tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản

1. Trụ sở của Hội đặt tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại ngân hàng.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội

1. Trong phạm vi các hoạt động có nội dung UNESCO tại Phú Thọ, Hội là nơi tập hợp và đoàn kết con người và đoàn kết trí tuệ của các cá nhân và tập thể có ý thức quan tâm đến sự nghiệp phát triển khoa học, giáo dục, văn hóa, thông tin và tri thức của đất nước;

2. Góp phần giáo dục truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam, phổ biến kiến thức cho nhân dân về hiểu biết quốc tế và kiến thức chung về các vấn đề toàn cầu,

trên cơ sở đó giáo dục ý thức công dân trên các vấn đề về bảo vệ hòa bình, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái và tài nguyên thiên nhiên;

3. Điều phối hoạt động, duy trì và phát triển mối quan hệ thường xuyên với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội và các cá nhân trong nước có liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, của Hội cũng như với các Câu lạc bộ UNESCO và các Trung tâm UNESCO trong các nước, với các tổ chức phi chính phủ có liên quan tới UNESCO nhằm mở rộng hợp tác, trao đổi thông tin, kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ cho các hoạt động của Hội và Hiệp hội;

4. Phối hợp và tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội, mở mang dân trí và văn hóa do tỉnh phát động; góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng, làm sạch môi trường môi sinh bằng năng lượng sinh học, mở các lớp tập huấn nâng cao nhận thức cho hội viên và cộng đồng.

5. Thường xuyên duy trì mối quan hệ phối hợp về hoạt động và chuyên môn với Ban chấp hành Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam, thay mặt Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam hướng dẫn, quản lý và chịu trách nhiệm về hoạt động của các Câu lạc bộ và Trung tâm UNESCO là các đơn vị cơ sở trực thuộc tại tỉnh do Hội thành lập.

Điều 8. Quyền hạn của Hội

1. Thành lập, giải thể các tổ chức trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật;
2. Huấn luyện, thông tin và triển khai các hoạt động có nội dung UNESCO tại Phú Thọ theo chương trình của Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam;
3. Tư vấn, tham gia với các cơ quan chuyên môn ở địa phương đối với lĩnh vực UNESCO phi chính phủ khi có yêu cầu;
4. Được gây quỹ Hội trên cơ sở Hội phí của hội viên và tổ chức hoạt động có thu, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
5. Quyết định khen thưởng, kỷ luật hội viên, tổ chức trực thuộc Hội.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 9. Điều kiện trở thành hội viên

Công dân Việt Nam có đủ điều kiện sau sẽ được Hội xem xét kết nạp làm hội viên chính thức của Hội:

1. Đủ 16 tuổi trở lên;
2. Đủ năng lực hành vi và chấp hành pháp luật;
3. Tán thành Điều lệ của Hội;
4. Có hiểu biết nhất định về UNESCO;
5. Tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội.

Điều 10. Nghĩa vụ hội viên

1. Chấp hành pháp luật, Điều lệ của Hội. Thực hiện các chương trình hoạt động và Nghị quyết của Ban chấp hành Hội;
2. Tích cực đóng góp và tham gia các hoạt động, sinh hoạt của đơn vị cơ sở và Hội;
3. Tự học tập để nâng cao hiểu biết về các vấn đề của UNESCO;
4. Đoàn kết, có ý thức xây dựng Hội lớn mạnh;
5. Đóng Hội phí theo quy định.

Điều 11. Quyền lợi của hội viên

1. Tham gia hoạt động và sinh hoạt tại các tổ chức cơ sở của Hội nơi mình đăng ký. Hội viên chính thức được Hội đề nghị Hiệp hội Câu lạc bộ UNESCO Việt Nam cấp thẻ hội viên.
2. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các nghị quyết và công tác lãnh đạo, điều hành của Hội và tổ chức cơ sở;
3. Được bầu cử và ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội và Hiệp hội toàn quốc;
4. Được Hội bảo vệ các quyền lợi chính đáng trong phạm vi hoạt động của Hội;
5. Giới thiệu hội viên mới và được xin ra Hội.

Điều 12. Hội viên danh dự

Những người có uy tín xã hội, các nhà hảo tâm, các nhà hoạt động chuyên môn... tự nguyện ủng hộ về tinh thần và vật chất cho các hoạt động và phát triển Hội được Hội mời làm hội viên danh dự.

Hội viên danh dự được thực hiện quyền hội viên, được cấp thẻ hội viên nhưng không phải đóng Hội phí. Hội viên danh dự là người nước ngoài không được tham gia bầu cử, ứng cử.

CHƯƠNG IV**TỔ CHỨC CỦA HỘI UNESCO PHÚ THỌ****Điều 13. Tổ chức của Hội.**

1. Hội UNESCO Phú Thọ bao gồm:
 - a) Ban chấp hành Hội, Ban Thư ký Hội.
 - b) Các cơ quan chuyên môn do Hội thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Các tổ chức cơ sở thuộc Hội:

Câu lạc bộ và Trung tâm UNESCO do Hội thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Đại hội của Hội

1. Quyền quyết định cao nhất thuộc về Đại hội Hội UNESCO tỉnh Phú Thọ, Ban chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa 2 kỳ Đại hội. Nhiệm kỳ của Đại hội là 05 năm 1 lần, do Ban chấp hành Hội triệu tập. Đại hội bất thường do Ban chấp hành Hội triệu tập khi có ít nhất 1/2 số Ủy viên Ban chấp hành Hội hoặc 2/3 số hội viên của Hội yêu cầu.

2. Đại biểu chính thức của Đại hội của Hội:

a) Là hội viên chính thức của Hội và được bầu từ các tổ chức cơ sở trực thuộc Hội;

b) Các Ủy viên Ban chấp hành đương nhiệm là đại biểu đương nhiên;

c) Một số đại biểu do Ban chấp hành Hội chỉ định.

3. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội: Có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc chọn hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định. Kết quả biểu quyết phải được trên 1/2 tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

4. Những nội dung chính của Đại hội:

- Tổng kết công tác nhiệm kỳ qua và thông qua chương trình công tác của nhiệm kỳ tới;

- Thảo luận và thông qua sửa đổi Điều lệ (nếu có);

- Bầu Ban chấp hành Hội;

- Thông qua nghị quyết Đại hội;

Điều 15. Ban chấp hành Hội

1. Thể thức bầu Ban chấp hành:

- Ban tổ chức Đại hội hiệp thương với các đơn vị thành viên của Hội, với các cơ quan, tổ chức hữu quan để cử người tham gia Ban chấp hành Hội và báo cáo Đại hội thông qua số lượng để đưa vào danh sách bầu cử.

- Đại hội bầu Ban chấp hành bằng hình thức biểu quyết theo nguyên tắc nhất trí quá bán, tính từ số phiếu cao nhất trở xuống.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chấp hành:

a) Là cơ quan lãnh đạo, điều hành Hội giữa hai nhiệm kỳ Đại hội;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại hội và Điều lệ của Hội;

c) Thông qua các chủ trương lớn, chương trình hoạt động hàng năm và chỉ đạo thực hiện;

- d) Quyết định về tổ chức, bộ máy của Hội;
- e) Quyết định thành lập hoặc giải thể các tổ chức của Hội;
- g) Bầu bổ sung, miễn nhiệm các thành viên Ban chấp hành, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, các Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban Kiểm tra của Hội;
- h) Quyết định triệu tập Đại hội hoặc Đại hội bất thường của Hội;
- i) Ban chấp hành Hội họp 06 tháng 01 lần.

Điều 16. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện cao nhất của Hội về mặt pháp lý, phụ trách chung và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Hội trước pháp luật và hội viên, đồng thời là chủ tài khoản.

2. Phó Chủ tịch phụ trách và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch về lĩnh vực công tác được Chủ tịch phân công, thay mặt Chủ tịch khi được ủy quyền.

Việc cụ thể hóa các nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch do Ban chấp hành quy định.

Điều 17. Ban Thư ký Hội

Ban Thư ký của Hội là bộ phận thường trực của Hội, gồm: Tổng Thư ký, các Phó Tổng Thư ký và một số ủy viên (do Tổng Thư ký bổ nhiệm), thay mặt Ban chấp hành giải quyết công việc hàng ngày của Hội. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký:

1. Triển khai thực hiện các chương trình hoạt động theo nghị quyết của Đại hội và Ban chấp hành;
2. Đề xuất, tham mưu với Ban chấp hành về chương trình và phương hướng hoạt động của Hội;
3. Kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hội và hoạt động của các tổ chức cơ sở;
4. Thực hiện công tác đối nội và đối ngoại của Hội;
5. Xem xét và báo cáo Ban chấp hành về việc thành lập và bãi bỏ các Trung tâm UNESCO, các Câu lạc bộ UNESCO. Thẩm tra và quyết định việc kết nạp và khai trừ hội viên của Hội.
6. Thực hiện công tác khen thưởng và kỷ luật.
7. Giao ban hàng tuần.

Điều 18. Tổng Thư ký và các Phó Tổng Thư ký

1. Tổng Thư ký Hội là người thay mặt Chủ tịch, Ban chấp hành Hội tổ chức triển khai và giải quyết công việc hàng ngày theo nhiệm vụ quyền hạn của Ban Thư ký của Hội; ký các văn bản của Hội.

2. Các Phó Tổng Thư ký thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn do Tổng Thư ký phân công và chịu trách nhiệm trước Tổng Thư ký về việc thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn đó.

Điều 19. Các tổ chức cơ sở của Hội

Các tổ chức cơ sở của Hội do Hội thành lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Các tổ chức này hoạt động theo Quy chế tổ chức hoạt động do Tổng Thư ký thay mặt Hội phê duyệt.

CHƯƠNG V

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 20. Tài sản, tài chính của Hội

1. Các nguồn tài chính:

- Do các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp hỗ trợ theo quy định của pháp luật.
- Tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Hội phí do các hội viên, các tổ chức cơ sở đóng định kỳ (mức thu, nộp, miễn, giảm mức đóng định kỳ do Ban chấp hành quy định).
- Nguồn tài chính do các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.
- Được hỗ trợ của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi:

- Các hoạt động thường xuyên, hoạt động nghiệp vụ và công tác quản lý của Hội.
- Trợ cấp cho cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách.
- Mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Hội.
- Giao dịch và công tác đối ngoại.
- Khen thưởng.

3. Tài sản và tài chính của Hội được quản lý tuân thủ theo quy định của pháp luật.

4. Khi Hội giải thể, tài sản và tài chính của Hội được giải quyết theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

Những hội viên và tổ chức của Hội có đóng góp xuất sắc trong việc thực hiện những nhiệm vụ của Hội được Ban chấp hành Hội khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 22. Kỷ luật

Hội viên, tổ chức của Hội vi phạm luật pháp hoặc Điều lệ, nghị quyết của Hội gây ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của Hội thì tùy theo mức độ chịu các hình thức kỷ luật:

- Đối với hội viên cá nhân: Tù phê bình, khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ khỏi Hội.
- Đối với các đơn vị trực thuộc của Hội: Phê bình, cảnh cáo hoặc giải thể.

CHƯƠNG VII**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 23. Thể thức sửa đổi và bổ sung Điều lệ**

Chỉ có Đại hội đại biểu của Hội UNESCO Phú Thọ có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hội.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Điều lệ Hội UNESCO Phú Thọ có 07 chương và 24 điều, đã được Đại hội thành lập Hội lần thứ I của Hội UNESCO Phú Thọ thông qua, có hiệu lực kể từ ngày UBND tỉnh Phú Thọ quyết định phê duyệt.

Hội viên, các tổ chức trực thuộc Hội UNESCO Phú Thọ có trách nhiệm thực hiện Điều lệ. Ban chấp hành Hội có nhiệm vụ hướng dẫn thi hành Điều lệ này.